

Bản án số: 07/2026/HNGĐ-ST

Ngày 28 tháng 01 năm 2026

V/v: “*Tranh chấp ly hôn, con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tiến Sửu

2. Bà Trần Thị Kim Khuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Phương Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Hoàng Miên- Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 48/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2025 về việc tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2025/QĐXX-ST ngày 25 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hà Thị Ch, sinh năm 1993, có mặt.

Nơi cư trú: Thôn Qu, xã H, tỉnh Ph

- Bị đơn: Nguyễn Quốc H, sinh năm 1985, vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Qu, xã H, tỉnh Ph..

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 06 tháng 10 năm 2025 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là chị Hà Thị Ch trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Quốc H ngày 21/01/2011 tại xã Ph, huyện S, tỉnh V (cũ), nay là xã H, tỉnh Ph. Trước khi kết hôn, hai bên có được

tự do tìm hiểu thỏa thuận. Sau khi kết hôn, chị về sống chung cùng gia đình anh Huy được khoảng 03 tháng thì vợ chồng ra ở riêng. Quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc được thời gian đầu, đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, do chị chưa sinh được con trai nên anh H chửi bới, đánh đập chị, bỏ để anh H cũng chửi và đuổi chị. Năm 2020, chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở đến năm 2022 thì vợ chồng chị về hàn gắn để cùng nuôi dạy con chung. Quá trình về sống chung lại với nhau nhưng anh H vẫn không thay đổi, vẫn thường xuyên đánh đập chị, nên vợ chồng sống ly thân từ tháng 02/2025 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn anh H.

Về con chung: Vợ chồng chị có 04 con chung: Cháu Nguyễn Như Qu, sinh ngày 29/5/2011; cháu Nguyễn Thị Hồng Nh, sinh ngày 08/6/2013; cháu Nguyễn Hoài A, sinh ngày 11/12/2016; cháu Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 20/10/2023. Hiện cả 04 cháu đang ở cùng với chị, ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả 04 con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: chị không đề nghị Tòa án giải quyết

Bị đơn anh Nguyễn Quốc H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Huy vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Phú Thọ phát biểu về việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Châm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ch, cho chị Ch được ly hôn anh H; về con chung: Giao chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng cả 04 con chung, về cấp dưỡng nuôi con, chị Ch tự nguyện không yêu cầu nên không xem xét; về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị Ch không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Hà Thị Ch có xin ly hôn anh Nguyễn Quốc H có hộ khẩu thường trú tại thôn Qu, xã H, tỉnh Ph nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh Phú Thọ.

Anh Nguyễn Quốc H đã được Tòa án triệu tập nhiều lần, nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 xét xử vắng mặt anh H.

[2]. Về nội dung vụ án:

2.1 Quan hệ hôn nhân: Cuộc hôn nhân giữa chị Ch và anh H là cuộc hôn nhân hợp pháp, xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình vợ chồng chung sống, chị Ch xác nhận vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân xuất phát từ việc lúc đầu chị chưa sinh được con trai nên vợ chồng thường xuyên xảy ra những bất đồng về quan điểm sống, anh H thường xuyên đánh đập và đuổi chị. Chị đã từng phải bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ năm 2022, sau đó vợ chồng lại về hàn gắn nhưng vợ chồng vẫn không hàn gắn được mà lại tiếp tục phát sinh mâu thuẫn. Chị Ch xác định vợ chồng lại tiếp tục sống ly thân từ tháng 02/2025 đến nay. Xét thấy, vợ chồng anh chị đã ly thân trong thời gian dài nhưng vẫn không hàn gắn được tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh H cũng không đến Tòa làm việc thể hiện không có nguyện vọng muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Vì vậy, việc chị Ch xin ly hôn anh Huy là có căn cứ nên được chấp nhận.

2.2 Về con chung: Vợ chồng anh chị xác nhận vợ chồng có 04 con chung, chị Ch có nguyện vọng được nuôi cả 04 cháu. Xét nguyện vọng của chị Ch Hội đồng xét xử thấy rằng: quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với các con là ngang nhau, nguyện vọng của chị Ch xin nuôi cả 04 con chung, còn anh H không đến Tòa làm việc, không thể hiện quan điểm. Do các cháu Qu, Nh, A và Đ còn nhỏ, rất cần sự quan tâm chăm sóc của người mẹ và hiện tại các cháu đang ở cùng chị Ch, để không làm sáo trộn cuộc sống của các cháu nên cần giao cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng cả 04 con chung là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Ch tự nguyện không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.3. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị Ch không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Do anh H vắng mặt, không thể hiện quan điểm nên về vấn đề con chung, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: nếu anh H sau này có yêu cầu sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[3]. Về án phí: Chị Ch phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26 Luật thi hành án; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ch, cho chị Hà Thị Ch được ly hôn anh Nguyễn Quốc H.

Về con chung: Giao cho chị Hà Thị Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 04 con chung: cháu Nguyễn Như Qu, sinh ngày 29/5/2011; cháu Nguyễn Thị Hồng Nh, sinh ngày 08/6/2013; cháu Nguyễn Hoài A, sinh ngày 11/12/2016; cháu Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 20/10/2023 (Hiện các cháu đang ở cùng với chị Ch). Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị Ch.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Về án phí: Chị Hà Thị Ch phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số: 0003046 ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Xác định chị Ch đã nộp đủ án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS khu vực 11;
 - Phòng THA khu vực 11;
 - UBND xã Hải Lựu;
 - Các đương sự-
- Lưu HS; VP.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đồng dấu

Ngô Thị Minh Hiệp